SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH PHƯỚC
TRƯỜNG THPT LỘC NINH

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A1 - TN1- NĂM HỌC 2023-2024

STT	TT TrT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	VĂN	TOÁN	ANH	ĐIỂM XT
1	10	Võ Mạnh Hùng	03/01/2008	Bình Phước	9,25	9,50	9,25	46,75
2	11	Đặng Gia Thiện	16/07/2008	Bình Dương	8,50	9,25	8,25	43,75
3	12	Huỳnh Ngọc My	07/03/2008	Bình Phước	8,75	8,25	9,50	43,50
4	19	Trần Thế Anh	08/08/2008	Bình Phước	7,00	8,75	9,75	41,75
5	22	Đỗ Vũ Như Ý	13/07/2008	Bình Phước	8,25	8,50	7,50	41,00
6	30	Trần Trọng Khang	01/04/2008	Bình Dương	7,25	8,75	8,50	40,50
7	31	Nguyễn Hà My	19/08/2008	Bình Phước	6,75	9,25	8,50	40,50
8	32	Nguyễn Hương Giang	21/06/2008	Bắc Ninh	9,00	7,50	7,25	40,25
9	34	Hoàng Bảo Ngọc	10/08/2008	Bình Dương	8,25	7,75	8,25	40,25
10	42	Đào Quỳnh Như	27/07/2008	Bình Phước	8,00	8,00	7,50	39,50
11	45	Phạm Minh Đức	11/01/2008	TP.HCM	6,75	9,50	6,75	39,25
12	47	Lê Thị Diệu Châu	25/09/2008	Bình Phước	7,75	8,75	6,00	39,00
13	49	Lê Huỳnh Bảo Trâm	07/08/2008	Bình Phước	8,25	7,25	8,00	39,00
14	52	Nguyễn Thành Danh	30/05/2008	Bình Phước	6,00	9,25	8,25	38,75
15	54	Lê Anh Khoa	30/08/2008	Bình Phước	6,75	8,50	8,25	38,75
16	60	Nguyễn Hùng Hiếu Nhân	09/10/2008	Bình Phước	7,25	7,75	8,00	38,00
17	62	Lê Vương Thanh Tuyền	16/02/2008	TP.HCM	7,25	7,75	8,00	38,00
18	63	Phan Thị Lan Anh	27/03/2008	Quảng Ngãi	6,75	8,50	7,25	37,75
19	64	Đỗ Ngọc Bích	21/07/2008	Bình Phước	8,50	8,25	4,25	37,75
20	65	Ngô Quốc Khánh	22/07/2008	Bình Dương	6,75	9,50	5,25	37,75
21	66	Hoàng Phương Nhi	17/10/2008	TP.HCM	6,50	9,00	6,75	37,75
22	67	Trịnh Thị Hồng Nhung	22/01/2008	TP.HCM	7,50	7,25	8,25	37,75
23	71	Lâm Thuận Phát	09/06/2008	Bình Phước	4,75	9,50	9,00	37,50
24	72	Đỗ Nhật Thanh	09/05/2008	Bình Phước	6,25	8,50	8,00	37,50
25	73	Hồ Minh Phú	04/05/2008	Bình Phước	6,50	8,00	8,50	37,50
26	74	Trần Tấn Tài	17/01/2008	TP.HCM	6,00	8,75	8,00	37,50
27	76	Bùi Tiến Khang	05/01/2008	Bình Phước	6,75	8,75	6,25	37,25
28	79	Hà Trà My	11/05/2008	Tây Ninh	7,75	7,75	6,00	37,00
29	81	Đào Thị Anh Thư	13/01/2008	Bình Phước	7,25	7,75	7,00	37,00
30	82	Phạm Tiến Dũng	01/01/2008	Bình Phước	7,00	8,00	7,00	37,00
31	84	Nguyễn Đặng Như Ngọc	11/12/2008	Vũng Tàu	7,25	7,25	7,50	36,50
32	85	Nguyễn Bảo Trâm	22/08/2008	Bình Phước	6,50	8,25	7,00	36,50
33	90	Nguyễn Chế Hồng Đông	02/07/2008	Bình Phước	7,75	7,25	6,25	36,25
34	92	Phạm Khánh Đăng	16/04/2008	Bình Phước	6,75	7,75	7,00	36,00
35	93	Trần Đình Phúc	19/11/2008	Bình Phước	6,75	7,50	7,50	36,00
36	96	Phạm Viết Thảo My	22/10/2008	Bình Dương	7,25	6,75	8,00	36,00
37	101	Dương Minh Phương	24/10/2008	Bình Phước	6,00	7,75	8,00	35,50
38	102	Nguyễn Ngọc Trâm	30/03/2008	Bình Phước	7,50	7,25	6,00	35,50
39	103	Đoàn Nguyễn Tuấn Vỹ	12/04/2008	Bình Phước	7,75	6,50	7,00	35,50
40	105	Nguyễn Khắc Điền	17/04/2008	Bình Phước	7,00	7,50	6,25	35,25
41	107	Nguyễn Hùng Lâm	04/10/2008	TP.HCM	5,75	7,75	8,25	35,25
42	108	Lê Huỳnh Tuấn Tú	10/09/2008	TP.HCM	5,25	3,75	7,25	35,25

Lộc Ninh, ngày 15 tháng 8 năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG LỘC NINH

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Mỹ Huệ

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH PHƯỚC
TRƯỜNG THPT LỘC NINH

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A2 - TN1- NĂM HỌC 2023-2024

STT	TT TrT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	VĂN	TOÁN	ANH	ĐIỂM XT
1	111	Lê Công Phước	26/04/2008	Bình Phước	4,75	9,00	7,50	35.00
2	113	Lê Quang Dũng	09/03/2008	Đồng Nai	5,50	7,50	8,75	34.75
3	115	Phạm Phước Minh Quân	31/08/2008	Bình Phước	6,00	8,00	6,75	34.75
4	116	Lê Hữu Thành	10/08/2008	Bình Phước	5,75	8,25	6,75	34.75
5	117	Võ Thị Hồng Thuy	09/08/2008	Bình Phước	5,75	8,25	6,75	34.75
6	123	Phạm Minh Tuấn	17/04/2008	Bình Phước	6,50	7,50	6,50	34.50
7	124	Trần Ngọc Tuyền	06/05/2008	Bình Phước	6,00	7,00	8,00	34.50
8	126	Trần Nguyễn Thu Phương	14/01/2008	Bình Phước	5,00	8,25	8,00	34.50
9	129	Hoàng Phú Quý	06/07/2008	Bình Phước	6,75	6,50	7,75	34.25
10	132	Nguyễn Thái Vinh	06/02/2008	Trà Vinh	7,75	6,50	5,75	34.25
11	134	Nguyễn Văn Nhật Khang	30/10/2008	Bình Phước	6,00	7,50	7,00	34.00
12	135	Phan Thanh Tùng	14/12/2008	Thanh Hoá	5,75	7,75	7,00	34.00
13	136	Cao Thị Thuý Vân	18/01/2008	Bình Phước	7,50	6,75	5,50	34.00
14	145	Hồ Sĩ Tài	10/11/2008	Bình Phước	5,75	7,75	6,50	33.50
15	149	Nguyễn Thị Minh Anh	10/11/2008	Bình Phước	6,75	6,50	6,75	33.25
16	156	Ngô Trí Viễn	10/07/2008	Bình Phước	5,25	8,75	5,25	33.25
17	161	Nguyễn Thanh Bình	22/11/2008	Bình Phước	5,75	8,75	3,75	32.75
18	164	Bùi Văn Quang Huy	07/07/2008	Bình Phước	6,00	7,00	6,50	32.50
19	165	Lê Văn Huy	10/01/2008	Bình Phước	6,25	6,75	6,50	32.50
20	166	Phạm Duy Kiệt	14/04/2008	Bình Phước	5,75	6,75	7,50	32.50
21	172	Nguyễn Hữu Tình	25/07/2008	Bình Phước	6,25	6,75	6,50	32.50
22	178	Hoàng Phú Giang Thanh	11/09/2008	Bình Phước	5,00	7,75	6,50	32.00
23	179	Nguyễn Văn Trung	14/07/2008	Bình Phước	4,50	7,75	7,50	32.00
24	181	Đinh Thị Lan Anh	19/12/2008	Bình Phước	7,00	6,50	4,75	31.75
25	185	Nguyễn Minh Quân	05/03/2008	Bình Dương	5,25	8,00	5,25	31.75
26	188	Phan Đặng Hưng Thịnh	05/07/2008	Bình Phước	6,50	6,75	5,25	31.75
27	190	Võ Đình Đán	30/11/2008	Bình Phước	5,50	6,75	7,00	31.50
28	193	Trương Hoàng Phúc	22/12/2008	Bình Dương	6,00	6,50	6,50	31.50
29	194	Phạm Thanh Thảo	19/04/2008	Bình Phước	5,75	8,25	3,50	31.50
30	196	Lê Đức Vinh	18/04/2008	Bình Dương	6,00	6,25	7,00	31.50
31	199	Nguyễn Thị Ngọc Hân	15/08/2008	Bình Phước	7,75	5,75	4,25	31.25
32	200	Nguyễn Lê Minh Hoàng	08/04/2008	Bình Phước	5,75	6,75	6,25	31.25
33	205	Châu Gia Bảo	22/05/2008	Bình Dương	5,75	7,75	4,00	31.00
34	206	Trịnh Quốc Khiêm	08/08/2008	Bình Phước	6,50	5,25	7,50	31.00
35	207	Lê Thị Hoàng Oanh	09/01/2008	TP.HCM	7,50	5,50	5,00	31.00

Lộc Ninh, ngày 15 tháng 8 năm 2023
KT. HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH BÌNH PHƯỚC
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG LỘC NINH

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Trần Thị Mỹ Huệ

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH PHƯỚC
TRƯỜNG THPT LỘC NINH

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A3 - TN1- NĂM HỌC 2023-2024

STT	TTTrT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	VĂN	TOÁN	ANH	ĐIỂM XT
1	4	Dương Như Ngọc	19/01/2008	Kiên Giang				T.Thắng
2	213	Nguyễn Hồ Ngọc Bích	14/08/2008	Bình Phước	6,75	7,25	2,75	30,75
3	215	Nguyễn Tiến Lên	09/09/2008	Bình Phước	6,25	7,00	4,25	30,75
4	219	Nguyễn Trâm Anh	16/04/2008	TP.HCM	7,50	4,75	6,00	30,50
5	220	Bùi Hải Đăng	01/01/2008	Đồng Nai	4,50	7,50	6,00	30,50
6	221	Nguyễn Xuân Hoan	16/03/2008	Bình Phước	6,75	6,25	4,50	30,50
7	224	Nguyễn Bảo Khang Hy	07/09/2008	TP.HCM	5,00	8,00	4,25	30,25
8	225	Bùi Quang Minh	03/03/2008	Bình Phước	5,00	7,00	6,25	30,25
9	228	Lê Tuấn Cường	16/03/2008	Thái Bình	6,00	7,50	3,00	30,00
10	236	Hoàng Việt Anh	12/06/2008	Hải Dương	6,50	4,75	7,00	29,50
11	238	Võ Anh Kiệt	18/07/2008	Bình Dương	5,00	7,50	4,50	29,50
12	241	Trương Ngọc Anh Thư	17/11/2008	TP.HCM	6,00	5,25	7,00	29,50
13	258	Nguyễn Hồ Minh Trí	26/07/2008	TP.HCM	4,50	7,00	6,00	29,00
14	262	Ngô Ngọc Tuấn Dương	01/12/2008	Bình Phước	4,50	6,50	6,75	28,75
15	270	Kiều Thanh Hiệp	29/09/2008	Bình Phước	5,25	5,50	7,00	28,50
16	277	Nguyễn Trọng Phát	09/02/2008	Bình Phước	6,00	5,75	5,00	28,50
17	279	Trần Nguyễn Anh Thư	09/12/2008	Bình Dương	6,00	5,50	5,50	28,50
18	285	Trần Hoàng Thiên Phước	12/08/2008	Bình Dương	6,00	5,00	6,25	28,25
19	299	Trần Quang Khải	17/10/2008	Bình Phước	5,00	6,50	4,75	27,75
20	320	Phạm Trung Nhân	09/01/2008	Bình Phước	5,75	5,00	5,50	27,00
21	323	Trần Thị Ánh Tuyết	18/08/2008	Bình Phước	5,75	6,25	3,00	27,00
22	325	Nguyễn Đức Nam Anh	25/08/2008	Bình Phước	4,50	5,75	6,25	26,75
23	327	Huỳnh Khánh Đoan	03/06/2008	Bình Phước	5,75	4,50	5,75	26,75
24	339	Bùi Ngọc Đình Hiếu	21/02/2008	Bình Phước	4,75	6,75	3,25	26,25
25	357	Nguyễn Thuỳ Dung	28/01/2008	Thanh Hoá	3,75	6,50	4,50	25,50
26	369	Nguyễn Tiến Thành	13/04/2008	Bình Phước	4,50	4,75	6,75	25,25
27	372	Phạm Giang Băng	21/10/2008	Bình Phước	4,75	5,00	5,50	25,00
28	381	Nguyễn Phạm Ngọc Khánh	30/06/2008	Lâm Đồng	6,00	4,75	3,25	24,75
29	390	Lê Nguyễn Minh Nghĩa	09/09/2008	Quảng Ngãi	4,50	5,25	5,00	24,50
30	400	Nguyễn Hữu Phương	18/09/2008	Bình Dương	3,75	5,00	6,50	24,00
31	421	Hoàng Ngọc Thuỳ Trâm	06/10/2008	Bình Phước	4,00	6,00	3,00	23,00
32	427	Bùi Tuấn Khang	27/03/2008	Bình Phước	5,00	3,75	5,25	22,75
33	448	Nguyễn Trung Kiên	21/10/2008	TP.HCM	2,75	5,75	5,00	22,00
34	454	Tạ Hoàng Minh Quân	27/03/2007	Bình Dương	4,50	4,75	3,50	22,00
35	463	Nguyễn Hữu Tài	09/03/2008	Bình Phước	4,25	3,25	6,75	21,75

Lộc Ninh, ngày 15 tháng 8 năm 2023
KT. HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH BÌNH PHƯỚC
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG LỘC NINH

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Trần Thị Mỹ Huệ

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH PHƯỚC
TRƯỜNG THPT LỘC NINH

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A4 - TN3- NĂM HỌC 2023-2024

STT	TTTrT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	VĂN	TOÁN	ANH	ĐIỂM XT
1	13	Hoàng Trúc My	06/03/2008	Bình Dương	8,00	9,50	7,25	42,25
2	14	Lê Thành Lộc	21/09/2008	Bình Phước	8,50	8,75	7,50	42,00
3	15	Diệp Hoàng Ân	29/11/2008	TP.HCM	8,00	9,25	7,25	41,75
4	16	Dương Thuỵ Thảo Duyên	04/03/2008	TP.HCM	8,00	8,50	8,75	41,75
5	18	Lê Quốc Anh	08/05/2008	Bình Phước	8,00	8,75	8,25	41,75
6	20	Mai Xuân Minh	18/11/2008	Bình Phước	8,25	8,25	8,50	41,50
7	23	Nguyễn Thị Hương	06/05/2008	Bình Phước	8,50	8,00	7,75	40,75
8	28	Nguyễn Hoàng Phương Nam	06/03/2008	Bình Dương	7,75	8,25	8,50	40,50
9	29	Đồng Đặng Trúc Quỳnh	16/01/2008	Bình Phước	7,25	9,00	8,00	40,50
10	35	Trương Thị Yến Vy	31/10/2008	Quảng Ngãi	8,50	8,25	6,75	40,25
11	37	Phạm Hùng	07/06/2008	Bình Phước	7,50	8,50	7,75	39,75
12	38	Vũ Hoài Anh	23/08/2008	Bình Phước	7,50	8,00	8,75	39,75
13	40	Lê Quang Danh	08/03/2008	Bình Phước	7,00	8,50	8,50	39,50
14	51	Lê Thị Như Ý	09/08/2008	Bình Phước	6,50	8,75	8,25	38,75
15	53	Dương Thế Đan	04/03/2008	TP.HCM	5,75	9,25	8,75	38,75
16	55	Nguyễn Xuân Hiếu	20/05/2008	Bình Phước	6,75	8,75	7,50	38,50
17	57	Nguyễn Viết Thiện	05/01/2008	Bình Dương	6,75	8,50	8,00	38,50
18	59	Trần Thị Bảo Trâm	28/09/2008	Bình Phước	7,50	8,25	6,75	38,25
19	68	Đỗ Văn Hoà	13/07/2008	Bình Phước	7,75	7,25	7,50	37,50
20	69	Ngô Gia Hoàng Long	11/05/2008	Bình Phước	6,75	8,50	7,00	37,50
21	70	Trần Thị Yến Nhi	18/06/2008	Bình Phước	5,25	9,25	8,50	37,50
22	75	Phan Thành Đạt	16/11/2008	TP.HCM	7,50	6,75	8,75	37,25
23	77	Trương Nguyễn Như Quỳnh	31/05/2008	Bình Phước	8,00	6,50	8,25	37,25
24	78	Phạm Vũ Kim Thu	07/08/2008	Bình Phước	7,25	7,75	7,25	37,25
25	80	Bùi Nguyễn Hoài Nhung	27/07/2008	TP.HCM	6,75	7,25	8,50	37,00
26	83	Trần Quốc Hiền	20/08/2008	Bình Phước	6,50	8,00	7,50	36,50
27	95	Nguyễn Hoài Anh Tú	28/06/2008	Bình Phước	5,00	8,75	8,50	36,00
28	98	Nguyễn Quang Dũng	11/04/2008	Bình Phước	6,50	8,25	6,25	35,75
29	99	Nguyễn Thị Như Ngọc	11/07/2008	Bình Phước	7,00	7,50	6,75	35,75
30	106	Lê Thị Ngọc Khánh	18/02/2008	TP.HCM	7,25	7,00	6,75	35,25
31	110	Lê Huỳnh Thanh Hoài	11/10/2008	TP.HCM	8,00	5,50	8,00	35,00
32	118	Lê Thị Thảo Vân	17/12/2008	Bình Dương	6,50	7,00	7,25	34,75
33	127	Lê Tuấn Đạt	18/03/2008	Bình Phước	7,25	7,25	5,25	34,25
34	128	Nguyễn Việt Hoàng	06/11/2008	Hưng Yên	7,25	8,25	3,25	34,25
35	138	Nguyễn Thanh Sang	10/01/2008	Bình Phước	6,00	8,00	6,00	34,00
36	141	Trần Mộng Đẹp	24/06/2008	Bình Phước	8,00	6,75	4,00	33,50
37	142	Lê Chí Hùng	15/09/2008	Bình Phước	6,00	7,75	6,00	33,50
38	148	Đỗ Hoàng Anh Thư	31/07/2008	Bình Phước	5,00	8,25	7,00	33,50
39	152	Nguyễn Hoàng Đăng Khoa	11/12/2008	Bình Phước	7,50	6,00	6,25	33,25
40	153	Đàm Lê Kim Ngân	16/09/2008	Bình Dương	7,50	6,75	4,75	33,25
41	155	Nguyễn Hoàng Bảo Trân	05/12/2008	Bình Dương	6,50	6,00	8,25	33,25
42	157	Huỳnh Triệu Như Huyền	04/04/2008	Bình Phước	7,75	5,75	6,25	33,25
43	162	Trần Thị Thuý Vân	06/08/2008	Bình Phước	7,00	6,00	6,75	32,75
44	173	Lê Thị Lâm Trúc	15/06/2008	Long An	6,75	6,25	6,50	32,50

Lộc Ninh, ngày 15 tháng 8 năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG LỘC NINH

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Mỹ Huệ

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH PHƯỚC
TRƯỜNG THPT LỘC NINH

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A5 - TN3 - NĂM HỌC 2023-2024

STT	TTTrT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	VĂN	TOÁN	ANH	ĐIỂM XT
1	26	Trần Thị Anh Thư	13/01/2008	Bình Phước	8,25	7,75	8,75	40,75
2	163	Đỗ Quang Biên	28/03/2008	Hải Dương	7,50	6,00	5,50	32,50
3	167	Bùi Hoàng Lan	24/12/2008	Bình Phước	7,25	6,00	6,00	32,50
4	168	Hoàng Sĩ Nguyên	29/01/2008	TP.HCM	6,50	6,00	7,50	32,50
5	171	Ngô Tất Thiên	28/03/2008	Bình Phước	6,00	5,75	8,50	32,50
6	175	Nguyễn Phạm Hải Đăng	26/04/2008	Bình Dương	8,00	5,50	5,00	32,00
7	180	Đỗ Vũ Ngọc Trâm	07/09/2008	Bình Phước	7,25	5,50	6,50	32,00
8	182	Nguyễn Xuân Hào	28/02/2008	Bình Phước	5,75	7,50	5,25	31,75
9	183	Trần Văn Kiệt	23/02/2008	Bến Tre	7,25	5,00	7,25	31,75
10	192	Đỗ Thanh Phong	04/12/2008	Bình Phước	4,75	8,50	5,00	31,50
11	195	Nguyễn Thị Vân Tuyền	10/05/2008	Bình Phước	7,25	6,00	5,00	31,50
12	197	Đinh Thị Thu Ba	17/04/2008	Bình Phước	5,75	7,00	5,75	31,25
13	201	Nguyễn Bảo Nghi	23/08/2008	Tây Ninh	7,50	6,25	3,75	31,25
14	204	Nguyễn Anh Tuấn	14/11/2008	Bình Phước	6,50	6,25	5,75	31,25
15	210	Bùi Thị Vân Anh	07/09/2008	Bình Dương	6,00	6,50	6,00	31,00
16	212	Võ Trâm Anh	26/02/2008	Bình Dương	6,25	5,50	6,75	30,75
17	214	Nguyễn Hoàng Duy	15/04/2008	Bình Phước	6,50	5,50	6,75	30,75
18	230	Cao Văn Thủ	23/04/2008	Bình Phước	5,25	8,00	3,50	30,00
19	232	Nguyễn Thị Hải Yến	20/07/2008	Bình Phước	5,25	6,75	6,00	30,00
20	235	Trần Thanh Tú	15/05/2008	TP.HCM	7,25	4,75	5,75	29,75
21	239	Đỗ Minh Quân	08/10/2008	Bình Phước	4,50	7,75	5,00	29,50
22	244	Nguyễn Diệu Linh	06/06/2008	Bình Phước	6,00	5,75	5,75	29,25
23	246	Lâm Thành Long	08/11/2008	Bình Phước	5,50	7,75	2,75	29,25
24	247	Bùi Hoàng Phúc	23/03/2008	Bình Phước	4,25	7,50	5,75	29,25
25	249	Bùi Ngọc Phương Trinh	07/08/2008	Bình Phước	5,75	6,00	5,75	29,25
26	254	Mai Trung Nghĩa	26/05/2008	Bình Dương	6,25	6,00	4,50	29,00
27	261	Nguyễn Thị Kim Cương	11/06/2008	Trà Vinh	6,50	6,00	3,75	28,75
28	266	Huỳnh Văn Nghiêm	27/10/2008	Bình Dương	6,25	5,50	5,25	28,75
29	269	Nguyễn Hữu Đạt	07/12/2008	Bình Phước	5,50	6,25	5,00	28,50
30	273	Lữ Nguyễn Huỳnh Lam	26/02/2008	Bình Dương	5,00	6,50	5,50	28,50
31	274	Phạm Thị Mai Linh	03/08/2008	Bình Phước	4,75	7,00	5,00	28,50
32	278	Trần Văn Phước	11/09/2008	Bình Phước	6,00	6,25	4,00	28,50
33	283	Lê Thị Ngọc Hân	27/06/2008	Bình Phước	7,00	5,50	3,25	28,25
34	284	Lê Hoàng Nhân	11/08/2008	Bình Phước	5,50	6,25	2,75	28,25
35	286	Nguyễn Hoàng Phương	06/11/2008	Bình Phước	5,75	7,00	2,75	28,25
36	288	Nguyễn Thị Như Ngọc	05/09/2008	Bình Phước	4,75	5,75	7,25	28,25

Lộc Ninh, ngày 15 tháng 8 năm 2023
KT. HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH BÌNH PHƯỚC
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG LỘC NINH

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Trần Thị Mỹ Huệ

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH PHƯỚC
TRƯỜNG THPT LỘC NINH

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A6 - TN3 - NĂM HỌC 2023-2024

STT	TTTrT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	VĂN	TOÁN	ANH	ĐIỂM XT
1	310	Nguyễn Hoài An	03/09/2008	Bình Phước	6,25	5,00	4,75	27,25
2	312	Nguyễn Thị Lan Hương	09/03/2008	Bình Phước	5,00	5,50	6,25	27,25
3	313	Đào Khánh Linh	25/12/2007	Quảng Ninh	3,50	6,75	6,75	27,25
4	315	Bùi Thanh Ý Nhi	09/10/2008	Bình Phước	7,50	3,00	6,25	27,25
5	322	Trần Đăng Quang	14/11/2008	Bình Phước	4,50	7,50	3,00	27,00
6	326	Ngô Quốc Đạt	21/09/2008	Bình Dương	5,25	5,50	4,75	26,75
7	335	Võ Quân Tường	28/10/2008	Bình Phước	4,75	6,25	4,50	26,50
8	340	Trần Đình Hướng	10/04/2008	Bình Phước	5,50	5,50	4,25	26,25
9	342	Phạm Trà My	29/10/2008	Thanh Hoá	6,75	4,00	4,75	26,25
10	350	Vũ Đức Tài	21/07/2008	Bình Dương	5,75	4,00	6,50	26,00
11	359	Lương Bá Phúc Quý	25/01/2008	Bình Phước	6,50	3,00	6,50	25,50
12	361	Hồ Quốc Đạt	30/07/2008	Bình Phước	4,50	5,25	5,75	25,25
13	368	Trần Gia Như	25/11/2008	Bình Phước	5,25	4,50	5,75	25,25
14	371	Dương Nguyễn Thu An	10/07/2008	Bình Phước	5,75	3,75	6,00	25,00
15	377	Phan Anh Thư	06/02/2008	Bình Phước	5,75	4,50	4,50	25,00
16	382	Hà Đức Long	16/03/2008	Bình Phước	5,00	6,00	2,75	24,75
17	391	Lê Nguyễn Minh Thư	26/12/2008	Bình Phước	6,00	4,25	4,00	24,50
18	403	Nguyễn Thị Kiều Trinh	08/02/2008	Bình Phước	5,75	3,75	5,00	24,00
19	409	Lê Thị Yến Nhi	05/01/2008	Bình Phước	5,75	3,75	4,50	23,50
20	411	Lê Thanh Tuấn Tú	17/12/2008	Bình Phước	4,75	4,75	4,50	23,50
21	434	Trịnh Hạo Nam	08/04/2008	Bình Phước	6,25	3,75	2,50	22,50
22	438	Kiều Gia Huy	21/02/2008	Bình Phước	3,75	4,75	5,25	22,25
23	441	Lê Tấn Tài	19/12/2008	Bình Phước	4,75	4,25	4,25	22,25
24	443	Nguyễn Chí Thiện	21/01/2008	Trà Vinh	4,50	4,75	3,75	22,25
25	444	Võ Nguyễn Duy Thư	18/05/2008	Bình Phước	4,50	4,25	4,75	22,25
26	447	Phạm Thảo Hương	22/05/2007	Bình Phước	4,50	4,75	3,00	22,00
27	452	Trần Thảo Như	19/09/2008	Bình Phước	6,25	3,25	3,00	22,00
28	456	Nguyễn Nhật Trường	27/05/2008	Bình Phước	4,00	5,00	4,00	22,00
29	466	Huỳnh Anh Tuấn	13/10/2008	Bình Phước	4,25	4,50	4,25	21,75
30	480	Đới Ích Huy	05/08/2007	Bình Phước	5,50	3,75	2,75	21,25

Lộc Ninh, ngày 15 tháng 8 năm 2023
KT. HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH BÌNH PHƯỚC
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG LỘC NINH

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Trần Thị Mỹ Huệ

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH PHƯỚC
TRƯỜNG THPT LỘC NINH

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A7 - XH1- NĂM HỌC 2023-2024

STT	TTTrT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	VĂN	TOÁN	ANH	ĐIỂM XT
1	17	Vũ Hoài My	14/10/2008	Bình Phước	9,00	8,25	7,25	41,75
2	24	Nguyễn Bích Ngọc	24/06/2008	Bình Dương	8,50	7,75	8,25	40,75
3	27	Nguyễn Thị Hồng Vân	21/03/2008	Bình Dương	8,00	9,25	6,25	40,75
4	33	Mai Thị Diệu Linh	08/12/2008	Bình Phước	8,75	8,00	6,75	40,25
5	36	Nguyễn Thành Nhân	18/04/2008	Vĩnh Long	8,75	8,00	6,50	40,00
6	39	Nguyễn Ngọc Nhã Phương	16/08/2008	TP.HCM	8,75	8,00	6,25	39,75
7	41	Lê Ngô Anh Khoa	15/09/2008	Bình Phước	7,50	7,75	9,00	39,50
8	43	Lê Ngọc Quyên	28/10/2008	Bình Phước	8,50	8,25	6,00	39,50
9	44	Huỳnh Trúc Bảo Ngọc	29/02/2008	Bình Phước	7,75	8,25	7,25	39,25
10	46	Trương Thị Quỳnh Như	19/10/2008	Bình Phước	7,75	7,25	9,00	39,00
11	48	Bùi Thị Thuỳ Linh	20/03/2008	TP.HCM	8,50	7,50	7,00	39,00
12	50	Nguyễn Song Hải Hà	13/07/2008	Quảng Trị	8,75	7,75	5,75	38,75
13	58	Cáp Thị Thanh Thảo	08/05/2008	Bình Phước	6,75	8,75	7,25	38,25
14	86	Lê Thị Hồng Sang	11/11/2008	Bình Phước	7,25	7,25	7,25	36,25
15	87	Ngô Ngọc Anh Thư	30/01/2008	Bình Phước	8,00	6,25	7,75	36,25
16	88	Nguyễn Thị Ngọc Trinh	09/04/2008	Bình Phước	6,50	8,50	6,25	36,25
17	89	Trịnh Thị Ái Xuân	04/05/2008	Bình Phước	8,25	5,75	7,75	36,25
18	94	Trần Thị Bảo Trân	30/08/2008	TP.HCM	6,75	7,75	7,00	36,00
19	97	Lê Thị Đan Thy	22/04/2008	Bình Phước	7,00	6,50	9,00	36,00
20	100	Nguyễn Thị Hoàng Yến	19/11/2008	Bình Dương	7,00	7,75	6,25	35,75
21	104	Lê Hoàng Duy	09/10/2008	Bình Dương	7,50	6,00	8,25	35,25
22	114	Ngô Thị Quỳnh Hương	27/09/2008	Bình Phước	6,50	7,75	6,25	34,75
23	119	Phạm Nguyễn Ngọc Hân	03/10/2008	Bình Phước	7,25	6,75	6,50	34,50
24	120	Vũ Thị Bảo Ngọc	04/08/2008	Bình Phước	5,25	8,00	8,00	34,50
25	125	Phan Tuyết Vy	31/10/2008	Bình Phước	6,75	7,25	6,50	34,50
26	130	Nguyễn Phạm Hoài Thương	10/08/2008	Bình Phước	7,75	6,75	5,25	34,25
27	137	Nguyễn Tăng Bảo Ngọc	18/05/2008	Bình Phước	7,25	5,75	8,00	34,00
28	140	Lại Trần Quốc Đạt	24/07/2008	Bình Phước	6,75	6,25	7,50	33,50
29	143	Bùi Nguyễn Kiều Ngọc	10/11/2008	Bình Dương	6,50	7,25	6,00	33,50
30	144	Phan Hoàng Sáng	18/03/2008	Bình Phước	5,00	8,50	6,50	33,50
31	150	Hoàng Gia Huy	13/04/2008	Bình Phước	6,00	8,00	5,25	33,25
32	154	Phan Ngọc Bảo Trâm	18/05/2008	Đồng Nai	7,75	6,25	5,25	33,25
33	158	Lê Thị Thuý Nga	26/05/2008	Bình Phước	8,00	6,00	5,00	33,00
34	159	Trần Thảo Nguyên	20/12/2008	Bình Phước	6,50	6,75	6,50	33,00
35	174	Quách Tuấn Khang	14/09/2008	Bình Phước	5,50	8,00	5,25	32,25
36	176	Nguyễn Lâm Huy	07/05/2008	TP.HCM	8,25	5,50	4,50	32,00
37	177	Nguyễn Thị Khai Tâm	13/09/2008	Bình Phước	7,00	5,75	6,50	32,00
38	184	Phạm Nhựt Phát	19/07/2008	Bình Phước	5,50	7,25	6,25	31,75
39	187	Bùi Lê Hoài Thương	26/08/2008	Bình Phước	7,75	4,50	7,25	31,75
40	189	Nguyễn Đức Anh	25/11/2008	TP.HCM	6,25	6,75	5,50	31,50
41	191	Bùi Thị Trà My	10/06/2008	Bình Phước	7,25	6,00	5,00	31,50
42	209	Nguyễn Ngọc Như Ý	01/11/2008	Bình Phước	6,50	7,00	4,00	31,00
43	211	Nguyễn Ngọc Kim Anh	08/09/2008	Bình Dương	7,50	5,25	5,25	30,75
44	216	Phạm Thị Phương Thảo	02/01/2008	Bình Phước	7,25	5,00	6,25	30,75

Lộc Ninh, ngày 15 tháng 8 năm 2023
KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Trần Thị Mỹ Huệ

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH PHƯỚC
TRƯỜNG THPT LỘC NINH

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A8 - XH1- NĂM HỌC 2023-2024

STT	TTTrT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	VĂN	TOÁN	ANH	ĐIỂM XT
1	223	Nguyễn Thị Thuý Hân	12/11/2008	Bình Phước	7,25	5,75	4,25	30,25
2	227	Nguyễn Trâm Anh	26/07/2008	Bình Phước	5,50	6,50	6,00	30,00
3	229	Phạm Nguyễn Như Oanh	11/09/2008	Bình Phước	8,00	5,25	3,50	30,00
4	242	Dương Thị Phương Thảo	16/12/2008	Bình Phước	8,00	4,50	4,50	29,50
5	243	Trần Ngọc Gia Hân	05/12/2008	Bình Phước	7,00	4,75	5,75	29,25
6	250	Phạm Lê Duy	12/11/2008	Bình Phước	5,50	4,75	8,50	29,00
7	251	Đặng Hoàng Khang	23/10/2008	Bình Phước	7,25	4,75	5,00	29,00
8	252	Nguyễn Ngọc Tú Mai	05/07/2008	Bình Phước	5,50	6,75	4,50	29,00
9	253	Phạm Cao Minh	31/08/2008	Bình Phước	6,25	5,25	5,50	29,00
10	256	Nguyễn Phúc Thiên	14/09/2008	Bình Phước	5,00	5,75	7,00	29,00
11	263	Từ Vũ Hoàng	28/04/2008	Bình Phước	7,25	5,25	3,75	28,75
12	264	Lê Thị Hương	17/03/2008	TP.HCM	7,75	4,50	4,25	28,75
13	265	Vũ Gia Hy	27/07/2008	Đồng Nai	6,25	6,00	4,25	28,75
14	267	Cáp Thị Thuỷ Tiên	16/01/2008	Bình Phước	4,50	6,75	6,25	28,75
15	268	Nguyễn Thị Phương Trang	31/01/2008	Bình Phước	5,75	6,00	5,25	28,75
16	271	Lê Kim Huệ	12/12/2008	Bình Phước	6,00	5,50	5,50	28,50
17	272	Huỳnh Tuấn Huy	20/05/2008	Bình Phước	6,75	5,00	5,00	28,50
18	275	Lý Bảo Minh	15/09/2008	Bình Dương	6,25	5,00	5,50	28,50
19	280	Trần Thị Thuỷ Tiên	10/06/2008	Bình Phước	6,00	6,00	4,50	28,50
20	281	Lê Huỳnh Phương Uyên	22/07/2008	Quảng Ngãi	6,25	6,25	3,50	28,50
21	290	Nguyễn Hải Đăng	02/04/2008	Bình Phước	7,50	4,50	4,00	28,00
22	291	Lê Thị Kiều My	23/06/2008	Bình Phước	7,00	4,25	5,50	28,00
23	294	Nguyễn Thị Thuỳ Trang	13/12/2008	Bình Phước	6,00	5,25	5,50	28,00
24	296	Lê Thanh Trúc	06/10/2008	Bình Phước	6,25	4,75	6,00	28,00
25	297	Lê Quỳnh Vy	20/10/2008	Bình Phước	5,50	5,50	6,00	28,00
26	298	Sim Thị Kim Anh	08/08/2008	Bình Phước	6,75	4,00	6,25	27,75
27	300	Dương Thị Thanh Mai	12/03/2008	Bình Phước	5,75	6,00	4,25	27,75
28	302	Nguyễn Thị Trà My	06/11/2008	Bình Phước	7,25	4,50	4,25	27,75
29	306	Phan Thị Dũ Yến	10/09/2008	Bình Phước	6,25	6,00	2,75	27,75
30	307	Mai Lệ Hằng	12/02/2008	Bình Phước	6,50	4,75	5,00	27,50
31	308	Phan Văn Hậu	10/04/2008	Bình Phước	5,25	6,00	5,00	27,50
32	316	Nguyễn Đỗ Ngọc Nhi	14/08/2008	Bình Phước	7,50	3,75	4,75	27,25
33	318	Lâm Thanh Duy	27/03/2008	Bình Phước	4,00	6,25	6,50	27,00
34	321	Nguyễn Thanh Phong	14/01/2008	Bình Phước	6,50	5,25	3,50	27,00
35	331	Trần Văn Cao Phát	18/01/2008	Bình Phước	5,25	5,50	5,25	26,75
36	333	Võ Thị Ánh Ngọc	21/07/2008	Bình Dương	5,50	5,50	4,50	26,50
37	337	Hoàng Thị Thuỳ Dương	28/06/2008	Bình Phước	5,75	5,25	4,25	26,25
38	338	Trần Hoàng Lệ Giang	06/10/2008	Bình Phước	7,00	4,25	3,75	26,25
39	347	Võ Thị Hà Vy	03/08/2008	Bình Dương	7,25	3,75	4,25	26,25
40	349	Thị Lẻ	31/12/2008	Bình Phước	4,75	5,00	6,00	26,00
41	351	Thái Phương Thảo	04/07/2008	TP.HCM	6,75	3,00	6,00	26,00
42	353	Nguyễn Đức Thái Hoà	24/10/2008	Bình Dương	6,50	5,00	2,75	25,75
43	354	Hoàng Thị Thanh Huyền	05/01/2008	Bình Phước	5,75	5,00	4,25	25,75
44	356	Trương Vũ Minh Trang	07/10/2008	Bình Phước	6,00	4,25	5,25	25,75

Lộc Ninh, ngày 15 tháng 8 năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG LỘC NINH

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Mỹ Huệ

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH PHƯỚC

TRƯỜNG THPT LỘC NINH

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A9 - XH1 - NĂM HỌC 2023-2024

STT	TTTrT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	VĂN	TOÁN	ANH	ĐIỂM XT
1	2	Thị Hạnh	03/05/2008	Bình Phước				T.Thắng
2	8	Điểu Minh Triển	15/02/2008	Bình Phước				T.Thắng
3	9	Văn Thị Hoài Thương	04/03/2008	Bình Phước				T.Thắng
4	355	Đỗ Hoàng Long	06/09/2008	Bình Phước	4,50	4,00	8,75	25,75
5	358	Nguyễn Ngọc Duy	11/09/2008	Bình Phước	5,50	4,75	5,00	25,50
6	362	Hoàng Hải Đăng	28/08/2008	Bình Phước	4,50	6,00	4,25	25,25
7	364	Nguyễn Thị Thuý Hoài	31/05/2008	Bình Phước	7,25	3,75	3,25	25,25
8	367	Nguyễn Thị Quỳnh Như	13/09/2008	Bình Phước	6,25	4,25	4,25	25,25
9	375	Trương Thị Ngọc Nguyên	16/09/2008	Bình Phước	5,25	5,50	3,50	25,00
10	376	Đinh Thị Phương Thuỳ	07/09/2008	Bình Phước	6,75	3,75	4,00	25,00
11	378	Chu Ngọc Bảo Thy	03/01/2008	Bình Phước	6,75	4,00	3,00	25,00
12	380	Vũ Công Dũng	31/08/2008	Bình Phước	6,75	3,75	3,75	24,75
13	383	Nguyễn Tấn Phát	22/10/2008	Bình Phước	1,50	8,00	5,75	24,75
14	384	Tạ Hoàng Phúc	27/08/2008	Bình Phước	4,25	6,75	2,75	24,75
15	388	Thị Tiên	13/02/2008	Bình Phước	6,50	3,00	5,25	24,75
16	389	Nguyễn Trung Hiếu	18/09/2008	Bình Phước	5,25	4,00	6,00	24,50
17	393	Nguyễn Nhất Thiên Ân	15/04/2008	Bình Phước	5,75	3,75	5,25	24,25
18	394	Nguyễn Ngọc Thảo Nguyên	01/02/2008	TP.HCM	5,75	4,00	4,75	24,25
19	399	Nguyễn Ngọc Châu Nhi	17/08/2008	Bình Phước	5,50	4,75	3,50	24,00
20	401	Nguyễn Thị Thành Tâm	23/08/2008	Bình Phước	5,75	3,50	5,50	24,00
21	405	Trương Gia Huy	21/01/2008	Ninh Thuận	6,25	4,50	2,00	23,50
22	406	Đinh Nguyễn Thuỳ Liên	26/04/2008	Bình Phước	4,50	4,25	6,00	23,50
23	407	Chu Thăng Long	01/09/2008	Bình Phước	6,50	3,50	3,50	23,50
24	410	Hà Hồng Phúc	20/08/2008	Bình Phước	5,75	3,25	5,50	23,50
25	414	Nguyễn Thanh Tuyết Mai	10/02/2008	Bình Phước	3,50	6,00	4,25	23,25
26	415	Hoàng Trần Phương Thảo	20/10/2008	Bình Phước	5,50	4,00	4,25	23,25
27	420	Nguyễn Xuân Thành	08/01/2008	Bình Phước	5,00	4,25	4,50	23,00
28	424	Lê Đình Văn	29/11/2008	Bình Phước	5,00	5,00	3,00	23,00
29	425	Nguyễn Như Ý	09/11/2008	TP.HCM	6,00	3,25	4,50	23,00
30	429	Đặng Vinh Quang	28/05/2008	Bình Phước	5,50	4,00	3,75	22,75
31	432	Trần Thị Thư Xinh	27/01/2008	Bình Phước	5,50	3,50	4,75	22,75
32	437	Lê Minh Đạt	05/02/2008	Bình Phước	4,25	4,25	5,25	22,25
33	442	Lê Thị Thanh Thanh	07/12/2008	Bình Phước	5,25	3,50	4,75	22,25
34	446	Lê Quốc Huy	02/12/2008	Bình Phước	2,50	5,50	6,00	22,00
35	450	Nguyễn Thị Ngọc Ngoan	02/11/2008	Bình Phước	5,50	4,25	2,50	22,00
36	453	Nguyễn Hoàng Phát	15/07/2008	Bình Dương	5,75	3,25	4,00	22,00
37	455	Bùi Phương Thảo	23/12/2008	Bình Phước	5,00	3,75	4,50	22,00
38	464	Nguyễn Thị Minh Thư	02/01/2008	Bình Phước	5,00	3,75	4,25	21,75
39	465	Lê Thị Thu Trang	19/10/2008	Bình Phước	3,75	4,25	5,75	21,75
40	469	Trương Đăng Khôi	15/11/2008	Bình Phước	4,00	4,25	5,00	21,50
41	470	Hồ Nguyễn Thanh Nhàn	30/11/2008	Bình Phước	5,00	3,75	4,00	21,50
42	472	Hồ Thị Thảo	16/06/2008	Nghệ An	6,25	3,25	2,50	21,50
43	473	Nguyễn Trần Thiên Trang	14/05/2008	Bình Phước	4,25	4,50	4,00	21,50
44	474	Phạm Thị Bảo Trâm	16/04/2008	Bình Phước	5,50	3,00	4,50	21,50
45	475	Huỳnh Trần Như Ý	14/12/2008	Bình Phước	6,00	2,75	4,00	21,50

Lộc Ninh, ngày 15 tháng 8 năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Mỹ Huệ

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH PHƯỚC
TRƯỜNG THPT LỘC NINH

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A10 - XH2 - NĂM HỌC 2023-2024

STT	TTTrT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	VĂN	TOÁN	ANH	ĐIỂM XT
1	25	Nguyễn Hồ Khánh Như	04/04/2008	Bình Phước	8,50	8,00	7,75	40,75
2	122	Trần Thị Thanh Sang	29/01/2008	Bình Phước	5,75	7,75	7,50	34,50
3	160	Đặng Thị Ngọc Tú	01/10/2008	Bình Phước	6,50	6,75	6,50	33,00
4	170	Nguyễn Như Quỳnh	11/05/2008	Bình Phước	7,00	5,50	7,50	32,50
5	198	Lại Thành Đạt	26/12/2008	Bình Phước	6,75	5,75	6,25	31,25
6	226	Lê Bùi Anh Thơ	10/10/2008	Bình Phước	5,50	6,50	6,25	30,25
7	237	Nguyễn Thị Ngọc Anh	29/08/2008	Bình Phước	5,75	4,75	8,50	29,50
8	240	Nguyễn Minh Sang	02/07/2008	Bình Phước	7,50	5,50	3,50	29,50
9	248	Ngô Mai Phương	02/12/2008	Bình Phước	5,50	6,25	5,75	29,25
10	282	Nguyễn Trung Anh	07/02/2008	Bình Phước	6,25	6,25	3,25	28,25
11	287	Bùi Thị Mỹ Trân	24/11/2008	Bình Phước	6,25	5,25	4,75	28,25
12	292	Phạm Thị Minh Ngọc	20/01/2008	Bình Phước	6,50	6,00	3,00	28,00
13	301	Phạm Thị Ngọc Mai	04/09/2008	Bình Phước	6,25	5,25	4,75	27,75
14	304	Trần Minh Tuệ	30/12/2008	Bình Phước	6,00	5,00	5,25	27,75
15	305	Nguyễn Hải Vân	27/03/2008	Bình Phước	5,00	5,50	6,75	27,75
16	309	Nguyễn Phan Bảo Trân	29/09/2008	Bình Phước	7,00	4,00	5,50	27,50
17	317	Nguyễn Gia Bảo	09/04/2008	Bình Phước	7,00	4,25	4,50	27,00
18	328	Đặng Thông Hào	19/04/2008	Bình Phước	5,00	5,75	5,25	26,75
19	330	Lê Thanh Nhân	19/11/2008	Bình Phước	5,25	6,00	4,25	26,75
20	334	Bùi Thị Ngọc Trúc	09/07/2008	Bình Phước	5,75	5,50	4,00	26,50
21	343	Hoàng Thị Hằng Nga	20/12/2008	Bình Phước	6,00	4,00	6,25	26,25
22	345	Hà Tiến Vũ	25/09/2008	Bình Phước	6,75	4,25	4,25	26,25
23	352	Nguyễn Thị Anh Thư	29/07/2008	TP.HCM	5,75	5,75	3,00	26,00
24	360	Lê Văn Diễn	18/01/2008	Bình Phước	6,50	5,00	2,25	25,25
25	365	Lý Trấn Khải	23/02/2008	Bình Phước	6,25	3,75	4,75	25,25
26	374	Huỳnh Thành Đạt	14/02/2008	Bình Phước	6,75	3,75	4,00	25,00
27	386	Nguyễn Phương Thảo	07/07/2008	Tây Ninh	5,00	4,75	5,25	24,75
28	395	Lê Trọng Nhân	09/12/2008	Bình Phước	5,75	4,25	4,25	24,25
29	397	Lê Thị Tuyết Linh	17/08/2008	Nghệ An	6,00	4,25	3,50	24,00
30	404	Nguyễn Hoàng Tấn	03/10/2008	Bình Phước	4,25	5,25	4,75	23,75
31	412	Hoàng Thị Nguyệt Xuân	15/02/2008	TP.HCM	6,00	3,25	5,00	23,50
32	416	Đỗ Thị Thanh Tuyền	21/07/2008	Bình Phước	5,75	3,25	5,25	23,25
33	417	Trần Phương Uyên	05/02/2008	Bình Phước	6,00	4,25	2,75	23,25
34	422	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	20/06/2008	Bình Phước	5,50	4,00	4,00	23,00
35	423	Phạm Ngô Phương Trinh	01/09/2008	Bình Phước	5,75	2,75	6,00	23,00
36	430	Vy Chiến Thắng	11/09/2008	Bình Phước	4,25	4,75	4,25	22,75
37	431	Nguyễn Thị Mai Uyên	10/02/2008	Bình Phước	5,00	3,50	5,75	22,75
38	436	Nguyễn Xuân Chinh	23/08/2008	Bình Phước	3,25	5,50	4,75	22,25
39	439	Nguyễn Thảo My	11/09/2008	Cà Mau	5,75	3,00	4,75	22,25
40	462	Nguyễn Thị Thuý Như	27/08/2008	Bình Dương	5,25	4,25	2,75	21,75
41	471	Nguyễn Thành Quyên	23/09/2008	TP.HCM	4,25	4,50	4,00	21,50
42	476	Nguyễn Châu Phương Anh	19/12/2008	TP.HCM	5,50	3,75	2,75	21,25
43	483	Trần Minh Tú	29/06/2008	Bình Phước	4,00	4,00	5,25	21,25

Lộc Ninh, ngày 15 tháng 8 năm 2023
KT. HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG LỘC NINH

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Trần Thị Mỹ Huệ

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH PHƯỚC
TRƯỜNG THPT LỘC NINH

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A11 - XH3 - NĂM HỌC 2023-2024

STT	TTTrT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	VĂN	TOÁN	ANH	ĐIỂM XT
1	21	Trần Thị Thanh Thảo	23/08/2008	Bình Phước	7,75	8,00	10,00	41,50
2	91	Lê Nguyễn Mai Phương	01/07/2008	Bình Dương	8,00	5,75	8,75	36,25
3	112	Nguyễn Hồ Ánh Tuyền	25/03/2008	Bình Phước	5,75	8,50	6,50	35,00
4	121	Hoàng Nguyễn Khôi Nguyên	22/06/2008	Bình Phước	6,75	8,00	5,00	34,50
5	131	Trương Thanh Tuyền	23/03/2008	TP.HCM	7,75	6,25	6,25	34,25
6	133	Nguyễn Hoài Bảo An	23/06/2008	Bình Phước	7,75	5,00	8,50	34,00
7	139	Nguyễn Thị Ngọc Hân	17/09/2008	TP.HCM	7,00	6,75	6,25	33,75
8	151	Trần Như Quỳnh Hương	21/12/2008	TP.HCM	6,50	6,50	7,25	33,25
9	169	Võ Ngọc Ngân Nhi	07/05/2008	Bình Dương	7,00	6,25	6,00	32,50
10	186	Nguyễn Ngọc Hiền Thảo	08/10/2008	Bình Phước	7,25	5,50	6,25	31,75
11	202	Trần Thị Thảo Nhi	27/01/2008	Bình Phước	6,25	7,25	4,25	31,25
12	203	Nguyễn Thị Ngọc Như	23/06/2008	Bình Dương	7,00	5,75	5,75	31,25
13	208	Lê Thị Minh Vy	04/11/2008	Bình Phước	6,50	5,75	6,50	31,00
14	217	Nguyễn Thị Minh Thư	01/05/2008	Bình Phước	6,25	6,50	5,25	30,75
15	218	Nguyễn Thị Gia Uyên	12/12/2008	Bình Phước	4,50	7,50	6,75	30,75
16	222	Trần Bùi Thuỳ Chi	20/08/2008	Bình Phước	6,75	5,75	5,25	30,25
17	233	Vũ Thị Nhàn	27/08/2008	Bình Phước	7,75	4,00	6,25	29,75
18	234	Bùi Thị Quyên	26/01/2008	Bình Phước	6,75	5,75	4,75	29,75
19	245	Sơn Thị Yến Linh	05/09/2008	Trà Vinh	6,25	6,25	3,75	29,25
20	255	Đỗ Thị Mai Thi	29/05/2008	Bình Phước	7,50	4,75	4,50	29,00
21	257	Tô Minh Trang	29/09/2008	TP.HCM	6,75	4,75	6,00	29,00
22	259	Đặng Nguyễn Dương Cầm	01/01/2008	Bình Dương	5,75	4,50	8,50	29,00
23	260	Trần Ngọc Kim Châu	08/08/2008	Bình Phước	7,75	4,75	3,75	28,75
24	276	Trịnh Thị Kim Ngân	11/07/2008	TP.HCM	5,50	5,00	7,50	28,50
25	289	Trần Thị Phương Anh	17/03/2008	Bình Phước	6,50	4,75	5,50	28,00
26	293	Nguyễn Ngọc Nhi	18/03/2008	Bình Phước	6,50	3,50	8,00	28,00
27	295	Phạm Thị Quỳnh Trang	18/03/2008	Bình Phước	6,25	5,50	4,50	28,00
28	303	Văn Thanh Ngân	16/07/2008	Bình Phước	6,75	4,25	5,75	27,75
29	311	Nguyễn Ngọc Vinh Hiển	18/07/2008	Bình Phước	5,50	5,25	5,75	27,25
30	314	Nguyễn Trần Bảo Nghi	23/03/2008	Bình Phước	5,50	6,75	2,75	27,25
31	319	Võ Thị Thanh Hương	07/09/2008	Bình Phước	4,50	6,00	6,00	27,00
32	324	Lê Thị Tường Vy	26/11/2008	Bình Dương	6,00	5,25	4,50	27,00
33	329	Ngọc Thị Hà My	16/08/2008	Hà Nội	4,75	6,75	3,75	26,75
34	332	Cáp Xuân Hùng	01/11/2008	Bình Phước	5,00	6,00	4,50	26,50
35	341	Dương Thị Thuỳ Linh	26/10/2008	Bình Phước	5,75	6,00	2,75	26,25
36	344	Lê Quang Phúc	02/02/2008	Bình Dương	7,00	5,00	2,25	26,25
37	348	Phạm Hồng Anh	21/10/2008	Bình Phước	5,00	4,75	6,50	26,00

Lộc Ninh, ngày 15 tháng 8 năm 2023
KT. HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG LỘC NINH

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Trần Thị Mỹ Huệ

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH PHƯỚC
TRƯỜNG THPT LỘC NINH

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A12 - XH3 - NĂM HỌC 2023-2024

STT	TTTrT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	VĂN	TOÁN	ANH	ĐIỂM XT
1	5	Điểu Quyết	09/01/2008	Bình Phước				T.Thắng
2	6	Hoàng Ngọc Như Quỳnh	27/01/2008	Bình Phước				T.Thắng
3	7	Nông Văn Viết Toại	01/03/2008	Bắc Kạn				T.Thắng
4	363	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	06/05/2008	Bình Phước	5,50	5,50	3,25	25,25
5	366	Lê Thị Mỹ Ngọc	27/09/2008	Bình Phước	6,50	3,75	4,75	25,25
6	370	Bùi Thanh Trúc	29/10/2008	Bình Phước	5,75	4,75	3,75	25,25
7	373	Hoàng Thị Thuỳ Dương	09/01/2008	Bình Phước	5,75	4,75	4,00	25,00
8	379	Nguyễn Thuý Ái	02/09/2007	Bình Phước	6,00	4,00	4,75	24,75
9	385	Điểu Minh Tấn	26/02/2008	Bình Phước	5,00	5,00	4,25	24,75
10	387	Kiều Thị Thuỷ Tiên	14/11/2008	Bình Phước	5,50	5,00	3,75	24,75
11	392	Võ Thị Ngọc Anh	28/06/2008	Bình Phước	6,50	4,50	2,25	24,25
12	396	Nguyễn Trần Bích Châu	22/04/2008	Bình Phước	5,00	5,00	4,00	24,00
13	402	Lưu Ngọc Trâm	15/01/2008	Đồng Nai	6,25	3,25	5,00	24,00
14	408	Nguyễn Xuân Mai	12/06/2008	Bình Dương	5,25	4,75	3,50	23,50
15	413	Nguyễn Xuân Hoàng	08/11/2008	Bình Phước	5,25	4,50	3,75	23,25
16	418	Nguyễn Thị Yến Nhi	25/02/2008	Bình Phước	6,25	3,75	3,00	23,00
17	419	Trần Thị Nhất Tâm	14/09/2008	Bình Phước	6,00	3,00	5,00	23,00
18	426	Thị Mai Chi	20/06/2008	Bình Phước	6,25	3,50	2,75	22,75
19	428	Trần Thị Cẩm Nhung	04/06/2008	Bình Phước	5,25	5,25	1,75	22,75
20	433	Võ Thị Hà	10/02/2008	Bình Phước	5,50	4,00	3,50	22,50
21	435	Nguyễn Tuấn Anh	20/05/2008	Thanh Hoá	4,75	5,00	2,75	22,25
22	445	Phạm Ngọc Hậu	28/08/2008	Bình Phước	6,00	3,50	3,00	22,00
23	449	Hoàng Thị Thuỳ Linh	03/06/2008	Bình Phước	5,50	3,75	3,50	22,00
24	451	Nguyễn Thị Quỳnh Như	06/05/2008	Bình Phước	3,75	5,75	3,00	22,00
25	457	Đỗ Thị Hà Vy	19/04/2008	Bình Phước	5,50	3,25	4,50	22,00
26	458	Hà Thị Tường Vy	14/02/2008	Bình Phước	4,75	3,50	5,50	22,00
27	459	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	08/07/2008	Bình Dương	6,00	2,75	4,25	21,75
28	461	Phạm Thị Khánh Kinh	16/12/2008	Bình Phước	5,25	4,00	3,25	21,75
29	467	Phạm Quỳnh Anh	27/04/2008	Bình Phước	4,75	3,50	5,00	21,50
30	468	Huỳnh Ngọc Hân	03/07/2008	Bình Phước	6,25	3,00	3,00	21,50
31	477	Đào Thị Dung	22/03/2008	Bình Phước	4,75	3,75	4,25	21,25
32	478	Nguyễn Đức Dũng	22/04/2008	Bình Phước	3,75	4,00	5,75	21,25
33	479	Nguyễn Thanh Trần Gia Hùng	08/04/2008	Bình Phước	5,00	3,75	3,75	21,25
34	481	Lê Trọng Nghĩa	20/01/2008	Bình Dương	4,25	4,50	3,75	21,25
35	482	Trần Duy Tú	22/06/2008	Bình Phước	5,00	3,50	4,25	21,25
36		Đoàn Ngân Hà	02/05/2008	Bình Phước				C.Đến

Lộc Ninh, ngày 15 tháng 8 năm 2023
KT. HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG LỘC NINH TỈNH BÌNH PHƯỚC

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Trần Thị Mỹ Huệ